

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29 – 6 – 2023

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đặng Thị Em

Bà Trương Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Bích Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang và điểm cầu thành phần Ủy ban nhân dân xã Long Trị A, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 47/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ph, sinh năm: 1979 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 6, xã A, thị xã M, tỉnh HG

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm: 1977 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 6, xã A, thị xã M, tỉnh HG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Phạm Thị Ph trình bày: Chị Ph và anh M sống chung và tự nguyện kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Ngã Năm,

tỉnh Sóc Trăng vào năm 2018, sống với nhau được 01 thời gian thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Trong thời gian chung sống, vợ chồng bất đồng quan điểm, không có sự chia sẻ lẫn nhau, ảnh hưởng đến cuộc sống hằng ngày của gia đình. Nhận thấy, đời sống chung không thể hòa hợp và duy trì được nữa nên chị Ph yêu cầu ly hôn với anh M.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn M trình bày: Anh M thống nhất phần trình bày của chị Ph về quan hệ hôn nhân, con chung, tài sản chung, nợ chung.

Về quan hệ hôn nhân: Anh M không thống nhất ly hôn vì anh cho rằng vợ chồng không có mâu thuẫn, chỉ vì lý do anh phải đi làm xa, thường xuyên không có ở nhà chứ không có mâu thuẫn gì lớn giữa vợ và chồng.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Ph. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Văn M. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ph và anh Nguyễn Văn M tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Bình, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng vào năm 2018 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

[2.2] Xét yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn, chị Phạm Thị Ph cho rằng trong cuộc sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không có sự chia sẻ lẫn nhau, ảnh hưởng đến cuộc sống hằng ngày của gia đình. Nhận thấy, đời sống chung không thể hòa hợp và duy trì được nữa nên chị Ph yêu cầu ly hôn với anh M. Tại phiên tòa anh M không đồng ý ly và anh có yêu cầu được đoàn tụ gia đình.

Xét thấy, chị Ph và anh M phát sinh mâu thuẫn kéo dài nhưng anh chị vẫn không thể đoàn tụ, hàn gắn được. Tại phiên tòa chị Ph vẫn kiên quyết xin ly hôn, còn anh M cho rằng vẫn còn thương vợ nhưng lại không đưa ra được các biện pháp hàn gắn gia đình, từ đó cho thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phạm Thị Ph.

[2.3] Về con chung: Không có nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn chị Phạm Thị Ph phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phạm Thị Ph.
2. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Văn M.
3. Về con chung: Không có nên không xem xét.
4. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.
5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Phạm Thị Ph phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Ph đã nộp theo lai thu số 0004723, lập ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.
6. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND xã Long Trị A;
- UBND xã Long Bình, Ngã Năm, ST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Tiến

